ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ QUẢNG THÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76A/BC-UBND	*Quảng Thái, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

BÁO CÁO
Về kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Cán bộ, công chức năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện về việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2019; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 16/01/2019 của UBND huyện Quảng Điền về việc kiểm tra công tác CCHC năm 2019; UBND xã Quảng Thái đã xây dựng Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 về việc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức năm 2019; UBND xã tiến hành kiểm tra, qua quá trình kiểm tra UBND xã báo cáo tình hình và kết quả kiểm tra, cụ thể như sau:

I. Tình hình và kết quả kiểm tra

1. Đối với ông Văn Đức Quyền- Công chức Địa chính-Xây dựng

Kiểm tra việc tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

a)Tham mưu UBND xây dựng kế hoạch chỉ đạo phát triển thực hiện trên các lĩnh vực nông nghiệp toàn diện (sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi giống cây trồng, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản), tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, kinh tế trang trại, phát triển doanh nghiệp, đổi mới HTX, làng nghề, khuyến công, đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp). Đồng thời theo dõi, đôn đốc và chịu trách nhiệm trên lĩnh vực được giao.

- Theo dõi tình hình thực hiện tiến độ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp. Tổng hợp, hướng dẫn kế hoạch sản xuất nông nghiệp, thuỷ sản, phát triển rừng hàng năm; vận động nhân dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi trong sản xuất nông lâm nghiệp, thuỷ sản theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt. Tổng hợp số lượng tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn.

-Tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác chăn nuôi, Thú y, công tác tiêm phòng, tiêu độc khử trùng, phòng bệnh cho gia súc, gia cầm.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện việc bảo vệ rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trực tiếp phụ trách quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn thủ tục xin cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ(khu vực Trung tâm xã, dọc tỉnh lộ 4B, 11C, khu vực trang trại) và các công trình công cộng khác trên địa bàn; kiểm tra việc xây dựng công trình theo giấy phép được cấp, đề xuất biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng công trình kiến trúc trên địa bàn được phân công theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức thực hiện xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, tu bổ, bảo vệ các công trình kênh mương, giao thông nội đồng, bờ vùng, giao thông, công trình xây dựng và cơ sở hạ tầng kỹ thuật thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã, có biện pháp ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ đê điều, công trình và cơ sở hạ tầng tại địa phương.

d) Giám sát về kỹ thuật các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã;

đ) Thu thập thông tin, tổng hợp số liệu, lập sổ sách, lưu trữ các tài liệu về chuyên môn và xây dựng các báo cáo về quản lý công tác xây dựng, giao thông, hệ thống điện theo quy định của pháp luật; theo dõi, tổng hợp tình hình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, các ngành, nghề truyền thống; ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ để phát triển sản xuất và phát triển các ngành, nghề mới nhằm giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt của người lao động, cải thiện đời sống của nhân dân địa phương;

e) Phụ trách Phó ban trực Ban quản lý chợ Nịu. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, quản lý hoạt động tại chợ Nịu; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về điều hành hoạt động của chợ Nịu.

ê)Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp;

f)Thường xuyên, chủ động trong công tác kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và phối hợp với Trưởng công tác trong xử lý kịp thời hoạt động khai thác tài nguyên đất đai trái phép;

g) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao.

h) Cập nhật, đăng tải công khai các thông tin, tài liệu, văn bản liên quan đến lĩnh vực phụ trách lên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Trang TTĐT, trang điều hành tác nghiệp.

1.2. Tình hình và kết quả đạt được

1. Lĩnh vực nông nghiệp

Tổng diện tích đất tự nhiên: 1.812,61 ha

Trong đó: - Đất nông nghiệp: 993,95 ha

- Đất lâm nghiệp: Tổng có rừng 218,07 ha

- Đất nuôi trồng thủy sản: 410,14 ha

*** Kết quả thực hiện vụ Đông Xuân năm 2018-2019**

- Lúa 372 ha, năng suất bình quân đạt 59,5 tạ/ha, sản lượng 2.208 tấn.

+ HTX Tam Giang 252 ha, năng suất 59 tạ/ha, sản lượng 1.486,8 tấn

+ HTX Thống Nhất 120,2 ha, năng suất 60 tạ/ha, sản lượng 721,2 tấn

*** Kết quả thực hiện vụ Hè Thu năm 2019**

- Lúa 367 ha, năng suất đạt 52 tạ/ha, sản lượng 1,934,8 tấn.

+ HTX Tam Giang 247 ha, năng suất 54 tạ/ha, sản lượng 1.333,8 tấn

+ HTX Thống Nhất 120,2 ha, năng suất 50 tạ/ha, sản lượng 601tấn

*** Chăn nuôi:** Diện tích nuôi xen ghép hộ gia đình với trang trại. Theo thống kê của Thú y tại thời điểm 20/9/2019 sau khi dịch tả lợn Châu phi xảy ra trên địa bàn:

Tổng đàn Lợn hiện còn 1.168 con (Lợn nái 92 con, thịt 756 con, lợn con 175 con)

Đàn trâu 316 con (Trâu sinh sản 150 con);

Bò 50 con (Bò sinh sản 22 con);

Gà 17.100 con;

Vịt 8.300 con (Vịt sinh sản 500 con).

- Trong năm phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tỉnh hỗ trợ 500 con Gà giống lông màu 1 ngày tuổi cho 10 hộ và 21 ngày tuổi cho 10 hộ nghèo và hộ cận nghèo.

- Tham mưu lập kế hoạch tiêm phòng các loại vắt xin phòng dịch đảm bảo dịch bệnh không xảy ra trên địa bàn.

- Đã tham mưu tổng hợp số lượng lợn bị dịch bệnh xảy ra trên địa bàn đến thời điểm 20/9, tổng số lợn bị thiệt hại là 2.620 con=147.017kg, (trong đó: nái 549 con=87.821kg; thịt: 1.584 con=57.547kg; Lợn con 487 con=1.649kg), 330 hộ .

*** Nuôi trồng thủy sản:** Tổng sản lượng đánh bắt cả năm ước đạt 175,7 tấn, ước đạt 10 tỷ đồng.

Trong đó: Cá lồng 25 lồng 7,5 tấn;
Ao, Hồ, cá lúa 41,1 tấn.
Lừ 124,5 tấn.
Lưới 6,6 tấn.
Nò sáo 15,6 tấn…

*** Vùng kinh tế Trang trại:** Tổng diện tích 185,45 ha.
Trong đó: - Đất màu 44,65 ha;
- Đất rừng 140,8 ha.

Trong năm được Dự án "ứng dụng công nghệ sản xuất giống nấm dạng dịch thể trong sản xuất nấm sò, Mộc nhĩ và linh chi tại tỉnh Thừa Thiên Huế" đã hỗ trợ nông dân ở vùng trang trại trị giá 15 triệu đồng/hộ cho 12 hộ.

- Tham mưu lập Kế hoạch Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế Trang trại giai đoạn 2016 - 2020 bước đầu đạt được một số kết quả nhất định. Kinh tế trang trại duy trì ổn định, hiệu quả sản xuất ngày càng tăng, góp phần tích cực trong việc xóa đói giảm nghèo, nâng cao thu nhập cho nhân dân. Đến nay, toàn xã hiện có 29 hộ gia đình được giao đất phát triển trang trại. Trong đó có 14 hộ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để phát triển sản xuất, 08 hộ sản xuất có hiệu quả được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Các hộ chủ yếu tập trung phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày, thuốc lá, làm nấm và trồng rừng sản xuất; có 05 hộ có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm; 04 hộ doanh thu trên 200 triệu đồng.

- Phối kết hợp với các ban ngành cấp trên, tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho bà con nông dân trên địa bàn toàn xã, với hàng trăm người dân tham gia như: Tập huấn kỹ thuật kỹ thuật nuôi Gà lông màu từ 1 ngày tuổi 40

người; Tập huấn kỹ thuật áp dụng các biện pháp canh tác tổng hợp để xử lý rơm rạ sau thu hoạch, số lượng tham dự tập huấn 30 người.v.v…

2. Lĩnh vực Lâm nghiệp

Xác định tầm quan trọng của rừng đối với chức năng phòng hộ và phát triển kinh tế ổn định của người dân, đã quan tâm các hoạt động về tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia công tác QLBVR & PCCCR, lồng ghép phổ biến công tác này vào các cuộc họp cụm dân cư cũng như phổ biến các văn bản của các cấp, các ngành về vấn đề rừng và đất lâm nghiệp. Nhờ vậy, cộng đồng xã hội và người dân có những chuyển biến nhận thức góp phần bảo vệ vốn rừng ngày một phát triển.

Thường xuyên công tác phối, kết hợp với Kiểm lâm địa bàn và các lực lượng Công an, dân quân tự vệ trên địa bàn đấu tranh và ngăn chặn các hành vi xâm phạm khai thác rừng trái phép, lấn chiếm đất rừng...

Phối hợp với Kiểm lâm địa bàn đã kiểm tra, hướng dẫn cho bà cong làm thủ tục khai thác rừng trồng, nên việc khai thác rừng trái phép trên địa bàn không còn xảy ra. Trong năm 2018, trên địa bàn không xảy ra một vụ cháy rừng nào làm thiệt hại về kinh tế. Tuy vậy, việc người dân tự ý xử lý thực bì vẫn xảy ra làm ảnh hưởng đến công tác PCCCR.

Đã tham mưu xây dựng Phương án triển khai nhiệm vụ QLBVR-PCCCR năm 2019 được Hạt Kiểm lâm huyện phê duyệt và đánh giá cao. Tuy nhiên vào mùa khô hạn năm nay do nắng nóng kéo dài làm cho nhiều diện tích rừng trồng chết dẫn đến nguy cơ cháy rừng là rất cao, bên cạnh đó một số đối tượng ý thức kém đốt lửa làm cháy khoảng hơn 11 ha rừng của bà con vùng trang trại gây thiệt hại lớn về kinh tế.

3. Lĩnh vực Xây dựng

Kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng, gắn với việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Các công trình đầu tư xác định ưu tiên cho kinh tế, phục vụ cho giáo dục, văn hóa và dân sinh. Đã phối hợp với CC Địa chính - Xây dựng, CC Địa chính - Nông thôn mới tham mưu cho UBND xã mở thầu xây dựng và giám sát các công trình trên địa bàn như: Đường Cảng Họ Lê với chiều dài 439,7m, kinh phí 1 tỷ đồng; Đường Trục Thôn Lai Hà chiều dài 416,81m, kinh phí 799triệu đồng; Trường Mầm Non, hạng mục: Phòng chức năng, kinh phí 1 tỷ đồng; Trường Tiểu học, hạng mục: Nhà vệ sinh, khu giáo dục thể chất, …., kinh phí 998 triệu đồng.

4. Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Một số ngành nghề tiểu thủ công nghiệp dịch vụ được duy trì và chuyển biến đáng kể như: cơ khí, mộc, cưa xẻ gỗ, xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng,... góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

Một số loại hình dịch vụ ở khu vực trung tâm xã và các thôn có bước phát triển, như buôn bán vật liệu xây dựng, ăn uống giải khát, vận tải, kinh doanh vật liệu xây dựng,... Đã vận động và tạo điều kiện cho người dân trong việc vay vốn

đầu tư mua xe ô tô tải, ô tô taxi, máy cày, máy gặt... để phát triển sản xuất. Qua đó đã tạo điều kiện trong việc giải quyết việc làm, tăng thu nhập và góp phần xóa đói giảm nghèo cho người dân.

Đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động bà con tiểu thương kinh doanh, buôn bán tại chợ Nịu góp phần làm thay đổi diện mạo khu vực trung tâm xã, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân kinh doanh, buôn bán, mua sắm. Trong năm tình hình an ninh chính trị, an toàn xã hội trong phạm vi chợ được đảm bảo, mọi người đến chợ giao dịch mua bán, tham quan đã chấp hành tốt các quy định của nội quy chợ và các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Về chuyển đổi cơ cấu cây trồng và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sinh học vào sản xuất nông nghiệp

Trên địa bàn hiện nay do tình hình thực tế tại địa phương công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức cũng như xã viên tiếp cận với giống mới vẫn còn hạn chế, bên cạnh đó những vùng được thử nghiệm giống mới hiệu quả và năng suất chưa vượt trội, nên công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng vẫn còn chậm.

Nông dân trên địa bàn đã được tham gia các lớp tập huấn phổ biến quy trình ủ phân hữu cơ có sư dụng chế phẩm sinh học EM; Tập huấn kỹ thuật nuôi lợn nái F1, lợn thương phẩm $^3/_4$ máu ngoại và chăn nuôi sử dụng đệm lót sinh học đã thực hiện trong chăn nuôi; Tập trung triển khai các mô hình sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia như: mô hình trồng nấm sò, nấm rơm, chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học, nuôi lợn thịt siêu nạc, nuôi ngan Pháp, …

6. Về hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, dịch vụ đổi mới theo luật HTX năm 2012 của 2 HTX nông nghiệp.

Hai HTX từ khi được tổ chức Đại hội Đại biểu thành viên chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 và Ban giám đốc của hai HTX tiếp tục làm tốt chức năng, nhiệm vụ và ngày càng thể hiện rõ vai trò là trung tâm hướng dẫn, giúp đỡ cho hộ nông dân trong tổ chức sản xuất, nhất là công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất, điều hành khung lịch thời vụ, khâu làm đất, thủy lợi, công tác dự thính, dự báo sâu bệnh và tổ chức diệt chuột, phun thuốc phòng trừ sâu bệnh. Đã làm tốt công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học vào sản xuất, tổ chức các hoạt động khuyến nông… cơ bản hoàn thành nội dung kế hoạch đề ra.

- Công tác thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác đầy đủ và kịp thời

Trên đây là báo cáo công tác tham mưu UBND xã trong việc thực hiện nhiệm vụ năm 2019 của bản thân. Trong quá trình công tác, được Lãnh đạo phân công phụ trách nhiều lĩnh vực, bên cạnh đó chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế nên việc tham mưu thực hiện nhiệm vụ không tránh khỏi những thiếu sót, chưa hoàn thiện, mong các đồng chí Lãnh đạo cũng như các anh em trong cơ quan góp ý kiến để tiếp thu phấn đấu hoàn thiện cho bản thân và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Đối với bà Trần Thị Lữ- Công chức Tư pháp-Hộ tịch

2.1. Nội dung Kiểm tra việc tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu UBND xã trong việc soạn thảo, ban hành các văn bản quản lý, kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật;

b) Tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch, báo cáo công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; phối hợp với công chức Tư pháp hộ tịch và các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn.

c) Thực hiện chứng thực theo thẩm quyền đối với các công việc thuộc nhiệm vụ được pháp luật quy định; chứng thực, đăng ký giao dịch đảm bảo về quyền sử dụng đất, bất động sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

d) Tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

đ) Thực hiện công tác thu lệ phí chứng thực, giao dịch hồ sơ và trả kết quả cho công dân theo lĩnh vực phụ trách tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo quy định;

e) Trực tiếp phụ trách theo dõi, kiểm soát, rà soát, đánh giá về thủ tục hành chính; quản lý, điều hành việc xây dựng, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, cập nhật công khai bộ thủ tục hành chính đúng theo quy trình ISO và niêm yết công khai ở bảng.

ê) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch, PCT UBND phân công.

f) Cập nhật, đăng tải công khai các thông tin, tài liệu, văn bản liên quan đến lĩnh vực phụ trách lên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Trang TTĐT, trang điều hành tác nghiệp.

2.2. Tình hình và kết quả đạt được

a. Tham mưu UBND xã trong việc soạn thảo, ban hành các văn bản quản lý, kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật: từ đầu năm đến nay đã tham mưu UBND xã soạn thảo 05 báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính.

b. Tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch, báo cáo công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; phối hợp với công chức Tư pháp hộ tịch và các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn. Trong thời gian qua, đã phối kết hợp với Xã đoàn và Hội LHPN xã tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục đến tận đoàn viên, hội viên trên địa bàn xã như: Luật An toàn giao thông, Luật trẻ em, Luật Bạo lực gia đình với 200 đoàn viên, hội tham gia.

c. Thực hiện chứng thực theo thẩm quyền đối với các công việc thuộc nhiệm vụ được pháp luật quy định; chứng thực, đăng ký giao dịch đảm bảo về quyền sử dụng đất, bất động sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật. Căn cứ Nghị định 23/2015/NDD-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch.Trong những tháng đầu năm đến ngày 30/9/2019 đã chứng thực: 31 trường hợp hợp đồng giao dịch; chứng thực chữ ký 57 trường hợp; chứng thực bản sao 1.533 trường hợp.

d. Tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Các hồ sơ đều tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Cập nhật phần mền tiếp nhận đầy đủ, đúng hẹn.

đ. Thực hiện công tác thu lệ phí chứng thực, giao dịch hồ sơ và trả kết quả cho công dân theo lĩnh vực phụ trách tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo quy định:Thực hiện theo thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực. Trong 09 tháng đầu năm 2019 đã thu lệ phí chứng thực là 19.736.000đ và đã nộp đủ vào ngân sách xã.

e. Trực tiếp phụ trách theo dõi, kiểm soát, rà soát, đánh giá về thủ tục hành chính; quản lý, điều hành việc xây dựng, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, cập nhật công khai bộ thủ tục hành chính đúng theo quy trình ISO và niêm yết công khai ở bảng. Đã kịp thời rà soát, bổ sung cập nhật công khai bộ thủ tục hành chính đúng theo quy trình.

f. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch, PCT UBND phân công. Luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ do lãnh đạo phân công.

h. Cập nhật, đăng tải công khai các thông tin, tài liệu, văn bản liên quan đến lĩnh vực phụ trách lên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Trang TTĐT, trang điều hành tác nghiệp. Luôn cập nhật, đăng tải các thông tin thuộc lĩnh vực mà bản thân phụ trách kịp thời.

3. Đối với ông Văn Đức Xàng-Chỉ huy trưởng Quân sự

3.1 Nội dung Kiểm tra việc tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu đề xuất với cấp ủy, Uy ban nhân dân xã về chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo và trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, xây dựng lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên;

b) Xây dựng kế hoạch xây dựng lực lượng, giáo dục chính trị và pháp luật, huấn luyện quân sự, hoạt động chiến đấu trị an của lực lượng dân quân; xây dựng kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; huy động lực lượng dự bị động viên và các kế hoạch khác có liên quan tới nhiệm vụ quốc phòng, quân sự; phối hợp với các đoàn thể triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới công tác quốc phòng, quân sự trên địa bàn;

c) Phối hợp với lực lượng quân đội trên địa bàn huấn luyện quân dự bị theo quy định;

d) Tổ chức thực hiện đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự, quân nhân dự bị và dân quân theo quy định của pháp luật; thực hiện công tác động viên, gọi thanh niên nhập ngũ;

đ) Chỉ đạo dân quân phối hợp với công an và lực lượng khác thường xuyên hoạt động bảo vệ an ninh trật tự, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và tổ chức khắc phục thiên tai, sơ tán, cứu hộ, cứu nạn;

e) Phối hợp với các đoàn thể giáo dục toàn dân ý thức quốc phòng quân sự và các văn bản pháp luật liên quan tới quốc phòng, quân sự;

ê) Có kế hoạch phối hợp với các tổ chức kinh tế, văn hóa, xã hội thực hiện nền quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân;

g) Thực hiện chính sách hậu phương quân đội; các tiêu chuẩn, chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ, quân nhân dự bị theo quy định;

h) Tổ chức thực hiện nghiêm chế độ quản lý, sử dụng, bảo quản vũ khí trang bị, sẵn sàng chiến đấu; quản lý công trình quốc phòng theo phân cấp; thực hiện chế độ kiểm tra, báo cáo, sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, quân sự ở xã;

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cấp ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phân công.

3.2 Tình hình và kết quả đạt được

a. Công tác tham mưu cho Đảng ủy, HĐND, UBND xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Quân sự, Quốc phòng

- Cùng với Ban chỉ huy quân sự xã đã tập trung quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết, mệnh lệnh thực hiện nhiệm vụ QS-QP của Quân khu, Bộ CHQS tỉnh, huyện. Đồng thời chỉ đạo, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, có chiều sâu công tác QS-QP địa phương. Tham mưu tổ chức các Hội nghị ký kết phối hợp thực hiện nhiệm vụ Quân sự- Quốc phòng, sát đúng với tình hình địa bàn và nhiệm vụ trên giao, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn.

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ QS- QP năm 2019 theo đúng hướng dẫn, mệnh lệnh của trên, tham mưu tham mưu cho Đảng ủy ra Nghị quyết lãnh đạo nhiệm vụ QP-AN hàng năm.

.- Tham mưu cho UBND xã ra Quyết định thành lập, kiện toàn các ban, Hội đồng theo hướng dẫn của trên để tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ Quân sự- Quốc phòng năm 2019.

- Tham mưu cho lãnh đạo, chính quyền địa phương đầu tư kinh phí xây dựng nhà trực lực lượng dân quân và phòng làm việc của Ban CHQS xã từng bước được chính quy.

- Tham mưu kiện toàn HĐNVQS xã để chỉ đạo, tổ chức sơ tuyển và khám tuyển tuyển chọn công dân thực hiện NVQS đảm bảo đúng qui trình, công khai, dân chủ đảm bảo 100% chỉ tiêu tham gia khám tuyển tại huyện, giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao, có chất lượng.

- Công tác phối hợp, kết hợp thực hiện nhiệm vụ, tuyên truyền giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân, nhất là trong nhiệm vụ QS-QP được tổ chức thực hiện chặt chẽ, nhận thức trách nhiệm của các ban, ngành trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ QS-QP được nâng cao, đã động viên hội viên thực hiện tốt nhiệm vụ QS-QP, nhiều tin bài hoạt động của lực lượng dân quân xã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã.

- Thường xuyên làm tốt công tác dân vận, quan hệ phối hợp với các ban ngành trong xã thực hiện tốt công tác vận động quần chúng nhân dân, chung sức xây dựng nông thôn mới, gắn với thực hiện tốt nhiệm vụ QS-QP năm 2019.

b. Công tác quân sự

- Nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu

Ngay từ đầu năm, thực hiện đúng kế hoạch của ban CHQS huyện, đã tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã hàng năm xây dựng, bổ sung hệ thống kế hoạch SSCĐ, phù hợp với tình hình địa bàn và khả năng hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị, bổ sung các phương án chiến đấu tại chổ, phòng chống bão lụt, thiên tai tìm kiếm cứu nạn.

Duy trì tốt công tác trực SSCĐ, tổ chức trực chỉ huy, trực chiến bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước và của địa phương như kỷ niệm ngày thành lập Đảng 3/2, ngày giải phóng hoàn toàn miền nam thống nhất đất nước 30/4...v.v.. theo kế hoạch của trên. Điều động gần 300 lượt cán bộ chiến sĩ dân quân tham gia phòng chống , khắc phục hậu quả thiên tai , bảo lụt, phòng chống cháy rừng, tham gia hưởng ứng chương trình xây dựng nông thôn mới

- Công tác xây dựng lực lượng

Đã tham mưu đề xuất kiện toàn ban CHQS xã đủ số lượng ,thành phần theo Luật DQTV quy định,tổ chức kết nạp biên chế bổ sung trung đội dân quân cơ động đủ số lượng theo quy định của trên, kiện toàn đội ngủ thôn đội trưởng và lực lượng tại chổ 7/7 thôn, các tổ Binh chủng theo hướng dẫn của trên. Hàng năm cho vào, cho ra đúng quy định.

* Tổng số DQ trên địa bàn xã năm 2018 có 74 Đ/c

Cụ thể:

- Ban CHQS xã: 05 Đ/c
- b DQCĐ: 31 Đ/c
- Thôn đội trưởng: 7 Đ/c
- Dân quân tại chổ: 14 Đ/c
- Binh chủng: 15 Đ/c (Công binh,Trinh sát, Thông tin, Phòng hóa, Y tế)
- 01 tổ quân báo nhân dân 03 đồng chí (Do Đ/c CHT làm tổ trưởng)

* Chất lượng:

+ Đảng viên: 33 Đ/c

+ Đoàn viên: 41 Đ/c

* Tổng số DQ trên địa bàn xã năm 2019 có 74 Đ/c

Cụ thể:

- Ban CHQS xã: 05 Đ/c
- b DQCĐ: 31 Đ/c
- Thôn đội trưởng: 7 Đ/c
- Dân quân tại chổ: 14 Đ/c
- Binh chủng: 15 Đ/c (Công binh,Trinh sát, Thông tin, Phòng hóa, Y tế)
- 01 tổ quân báo nhân dân 03 đồng chí (Do Đ/c CHT làm tổ trưởng)

* Chất lượng:

+ Đảng viên: 34 Đ/c

+ Đoàn viên: 40 Đ/c

- Công tác Tập huấn, Huấn luyện

Năm 2019, tham gia tập huấn CHT, CTV phó tại CHQS tỉnh,tập huấn Trung đội trưởng, tiểu đội trưởng DQCĐ; thôn đội trưởng tại Ban CHQS huyện đúng theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch, giáo án, bảo đảm vật chấy kinh phí, phối hợp với Ban CHQS các xã trong cụm tổ chức huấn luyện DQCĐ năm thứ hai trở đi cho dân quân 02 xã đạt kết quả khá bảo đảm an toàn tuyệt đối trong quá trình huấn luyện, được cấp trên đánh giá cao về công tác huấn luyện.

- Về công tác đăng ký, quản lý, thanh niên trong độ tuổi SSNN- DBDV

Đăng ký độ tuổi 17 và phương tiện kỷ thuật

*** Năm 2019**

- Tổng số thanh niên trong độ tuổi đăng ký 33 thanh niên

+ Đã đăng ký 30/33 thanh niên chiếm 90,9%

+ Thanh niên trực tiếp đăng ký 16/30 đạt 48,4%

+ Gia đình đăng ký thay 14/30 đạt 42,4%

+ Vắng: 03 thanh niên(thanh niên và gia đình không có mặt tại địa phương).

Trong đó:

+ Số đang học: 21 thanh niên

+ Số nghĩ học: 09 thanh niên

+ Trình độ văn hóa cấp II: 09 thanh niên

+ Trình độ văn hóa cấp III: 21 thanh niên

*** Công tác tuyển quân**

Năm 2019

Công tác phúc tra sơ tuyển, tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ tuy gặp nhiều khó khăn bởi đa số thanh niên trong độ tuổi SSNN đi làm ăn xa, để chuẩn bị cho nguồn nhập ngũ 2020 hội đồng NVQS xã tổ chức phúc tra sơ tuyển độ tuổi 18-25 và 18-27 đối với những thanh niên đã tốt nghiệp Đại học, cao đẳng cho 156 thanh niên. Thanh niên trực tiếp có mặt sơ tuyển 120 thanh niên chiếm 77%, vắng mặt 36 thanh niên chiếm 23%.

Tổ chức phát lệnh khám tuyển NVQS chp 34 thanh niên đủ điều kiện khám huyện, thanh niên có mặt khám tuyển tại huyện 34 thanh niên, trong đó 30 thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự, 04 thanh niên thực hiện nghĩa vụ có thời hạn trong Công an nhân dân.

Kết quả đạt sức khõe từ loại 1 đến loại 3 là 12 thanh niên (trong đó: Đủ điều kiện nhập ngũ vào quân đội là 10 thanh niên; công an 04). Quá trình tổ chức sơ tuyển, khám tuyển bảo đảm đúng luật, công khai minh bạch trong xét tuyển, không có trường hợp nào khiếu nại, tố cáo trong công tác tuyển quân.

Qúy I năm 2019 đã tiễn đưa 08 TN lê đường nhập ngũ bảo vệ tổ quốc, trong đó: Quân đội 05; Công an 03. 100% TN lên đường nhập ngũ điều có đơn tình nguyện, đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

Đăng ký quản lý quân dự bị động viên, tuyển sinh quân sự

- Phối hợp với Ban CHQS huyện rà soát phúc tra quân dự bị hạng 1, quân nhân hoàn thành NVQS hàng năm điều được đăng ký, quản lý;

Quân số đăng ký hiện có:

* Quân nhân dự bị hạng một: 106 đồng chí

- Sĩ quan: 08 Đ/c
- Hạ sĩ quan: 98 Đ/c

* Quân nhân dự bị hạng hai: 405 đồng chí

Đã tham mưu điều động 02 đòng chí tham gia huấn luyện DBĐV tại Trung đoàn 6 Bộ CHQS tỉnh.

Công tác tuyển sinh quân sự

Năm 2019 đã tuyên truyền vận động được 02 em thi vào các trường Đại Học cao đẳng do Bộ quốc phòng dự tuyển, kết quả có 01 em đậu vào trường Lục quân I.

Công tác tuyên truyền, giáo dục Quốc phòng- An ninh

Quán triệt sâu sắc các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo về nhiệm vụ QS-.QP của các cấp. BCH Quân sự xã đã có kế hoạch phối hợp chặt chẽ đồng bộ với các ban ngành, đoàn thể, tuyên truyền bằng hệ thống truyền thanh về Luật NVQS, Luật DQTV, Pháp lệnh DBĐV quán triệt cho LLDQ của xã nắm vững nhiệm vụ của LLVT quân khu của Tỉnh, Huyện.

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết TW8 về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay cho toàn bộ đảng viên và cán bộ và nhân dân trên địa bàn. Tổ chức quán triệt Nghị quyết của Đảng uỷ các cấp về nhiệm vụ QP-AN cho lực lượng vũ trang của xã, thông tin kịp thời về tình hình trong nước, trong Tỉnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của Chi bộ QP-AN xây dựng nền quốc phòng toàn dân và gắn với mục tiêu xây dựng cơ sở ATLC-SSCĐ

- Xây dựng kế hoạch DQTV-GDQP-AN hàng năm. Tham mưu kiện toàn Hội đồng giáo dục Quốc phòng và An ninh xã bộ phận giúp việc của Hội đồng đúng thành phần theo quy định.
- Tiến hành khảo sát, rà soát các đối tượng thuộc diện bồi dưỡng kiến thức QP-AN để quản lý, điều động tham gia bồi dưỡng kiến thức QP–AN do trên tổ chức và mở các lớp theo kế hoạch đề ra.

Kết quả xây dựng và củng cố thế trận Quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ.

Chủ động tham mưu, phối hợp đã giải quyết tốt một số vụ việc xảy ra trên địa bàn củng cố thế trận Quốc phòng toàn dân gắng với thế trận ANND, xây dựng cơ sở ATLC-SSCĐ từng bước được vững chắc. Chú trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện các mục tiêu, nhất là mục tiêu xây dựng cơ sở Chính trị.

Đã xây dựng, bổ sung đầy đủ các hệ thống kế hoạch theo Thông tư số 108/2016/ TT- BQP ngày 16 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về nội dung, trình tự lập và phê chuẩn kế hoạch hoạt động của dân quân tự vệ trong các trạng thái sẵn sàng chiến đấu và sở chỉ huy các cấp về công tác dân quân tự vệ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và khả năng hoàn thành nhiệm vụ của lực lượng vũ trang của xã. Qua đó đã phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ Quân sự- Quốc phòng trên địa bàn.

Việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng theo Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2013 "Quy định xữ phạt hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu"

Trong năm 2019 đã tham mưu cho UBND xã lập biên bản đề nghị ra quyết định xử phạt 27 thanh niên không tham gia khám sơ tuyển Nghĩa vụ quân sự, sẵn sàng nhập ngũ năm 2019, để đảm bảo công bằng xã hội và thực thi pháp luật.

c. Công tác Đảng, công tác Chính trị

Phát huy tốt vai trò lãnh đạo của chi bộ QP-AN, tuy nhiên do đặc thù chi bộ phần lớn là những đồng chí lãnh đạo cốt cán, lại phải tập trung giải quyết nhiều công việc quan trọng, một số đồng chí thuyên chuyển công tác, bận theo học các lớp nâng cao trình độ, nghiệp vụ, lại phải tập trung cho công tác nên có lúc thiếu tập trung lãnh chỉ đạo nhiệm vụ.

Đã tham mưu cho Thường vụ Đảng uỷ, UBND xã tổ chức ký kết phối hợp với ban công an xã về bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Ký kết với các ban ngành, đoàn thể về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương, tổ chức sinh hoạt cụm ATLC-SSCĐ, xây dựng kế hoạch an toàn làm chủ SSCĐ, qui chế hoạt động và kiện toàn lại ban xây dựng cơ sở khi có thay đổi về con người.

d. Công tác chính sách, chính sách hậu phương quân đội

Đã tham mưu cho UBND xã thực hiện chi trả phụ cấp trách nhiệm theo Luật DQTV cho Cán bộ từ BCH quân sự xã ,thôn đội trưởng, trung đội trưởng, tiểu đội trưởng DQCĐ từ tháng 01 năm 2012. Tuy nhiên việc chi trả ngày công cho lực lượng tham gia huấn luyện, diễn tập và thực hiện các nhiệm vụ khác vẫn chưa đảm bảo theo Luật DQTV, chỉ mới chi trả 100.000 đ/ngày.

Chính sách hậu phương Quân đội từng bước được quan tâm, cho các đối tượng được hưởng chế độ theo Quyết định số 62/QĐ-TTg. Tham mưu cho Hội đồng Chính sách xã triển khai thực hiện Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg. Đã tiếp nhận hồ sơ, tham mưu cho hội đồng chính sách xã xét duyệt 05 đợt gồm 888 hồ sơ.

Trong đó:

- Hồ sơ đủ điều kiện: 728 hồ sơ (đã hoàn chính nộp lên cấp trên)
- Hồ sơ không đủ điều kiện trả lại : 160 hồ sơ;
- Đã có quyết định chi trả 6 đợt: 587 đối tượng;
- Đã tham mưu cho UBND xã kết luận địa bàn không còn đối tượng 49/2015/QĐ-TTg.

Tham mưu cho Hội đồng chính sách xã xét duyệt hồ sơ theo Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của chính phủ Quy định về chế độ chính sách đối với TNXP cơ sở ở miền nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975 là 30 hồ sơ.

Trong đó :

Hồ sơ đủ điều kiện : 17 hồ sơ

Hồ sơ không đủ điều kiện : 13 hồ sơ

đ. Tham mưu quản lý nhà nước đối với nhiệm vụ QS-QP

Các Ban ngành, Mặt Trận, Đoàn thể đã nhận thức đầy đủ hơn, cao hơn về tầm quan trọng của công tác quốc phòng trong thời kỳ đổi mới . Đã đề cao cảnh giác, có biện pháp chủ động phòng chống "DBHB-BLLĐ" xây dựng nền Quốc Phòng toàn dân vững chắc. Với sự lãnh chỉ đạo điều hành cuả Đảng uỷ, UBND xã, sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ khá đồng bộ, chặc chẻ trên tất cả các mặt, đã góp

phần quan trọng các nhiệm vụ đã đặt ra, giữ vững sự ổn định chính trị trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển KT-XH. Cấp uỷ, chính quyền đã thật sự quan tâm đúng mức trong lãnh chỉ đạo quản lý điều hành, phát huy vai trò làm tham mưu của BCH quân sự xã. Ngân sách từng bước được quan tâm đầu tư đúng mức để đảm bảo cho việc hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch công tác QS-QP đã đề ra.

Nhiệm vụ xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, xây dựng đơn vị VMTD

- Thường xuyên duy trì nghiêm các chế độ ngày tuần, chấp hành nghiêm chế độ làm việc, pháp luật nhà nước. Giáo dục, quán triệt các Chỉ thị, quy định của Bộ Quốc Phòng, Quân khu và Bộ CHQS tỉnh, ban CHQS huyện về công tác xây dựng chính quy, xây dựng đơn vị VMTD năm 2019; tổ chức sinh hoạt về chính trị tư tưởng, chấp hành kỷ luật, qua sinh hoạt cán bộ Ban CHQS xã có sự chuyển biến rõ nét về tư tưởng cũng như việc chấp hành công tác xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật.

- 100% cán bộ, chiến sỹ dân quân chấp hành tốt Pháp luật Nhà nước, quản lý chặt chẽ quân số, vũ khí trang bị không để mất mát, hư hỏng, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, rèn luyện lễ tiết tác phong luôn đoàn kết chấp hành nghiêm kỷ luật.

f. Công tác bảo đảm Hậu cần, Kỹ thuật, Tài chính

- Công tác Hậu cần SSCĐ

Xây dựng, điều chỉnh và bổ sung hệ thống văn kiện Hậu cần, Kỷ thuật SSCĐ và hệ thống kế hoạch B các ban ngành đầy đủ, đúng quy định.

Bảo đảm VKTBKT cho nhiệm vụ SSCĐ, huấn luyện, diễn tập cho các đối tượng theo qui định.

Tham mưu phương tiện, vật chất bảo đảm cho nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2019 bảo đảm số lượng và chất lượng.

- Công tác Hậu cần thường xuyên

- Tiếp nhận, cấp phát quân trang cho các đối tượng theo quy định, quản lý chặt chẽ quân trang Dân quân, sử dụng đúng mục đích.

- Công tác Tài chính: Thực hiện tốt quy chế lãnh đạo của Đảng đối với công tác Tài chính, quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về chế độ, quản lý sử dụng thanh quyết toán tài chính; Quản lý và chi tiêu tài chính đúng quy định, công khai, dân chủ, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

- Công tác Kỹ thuật bảo đảm SSCĐ

Quán triệt và xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 382/NQ của Đảng uỷ QSTW về lãnh đạo công tác Kỹ thuật trong tình hình mới.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị của trên về dự trữ đạn cho nhiệm vụ SSCĐ; tổ chức cách ly. Xử lý VKTB, đạn dược được thu hồi đúng quy trình, bảo đảm an toàn.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị 33/CT-TM ngày 22/9/2009 của Tổng Tham mưu trưởng; Hướng dẫn số 4876/HD-TCKT ngày 22/11/2009 của Tổng cục Kỹ thuật về

quản lý, sử dụng vũ khí, đạn SSCĐ; Chỉ thị số 96/CT-BQP của Bộ Quốc phòng về bảo đảm an toàn vuc khí đạn dược.

- Công tác Kỹ thuật ở trạng thái thường xuyên

Bảo đảm đầy đủ VKTB - KT cho nhiệm vụ SSCĐ, huấn luyện, diễn tập. Duy trì tốt chế độ bảo dưỡng, đúng quy trình Kỹ thuật,

Duy trì nghiêm chế độ kiểm tra an toàn tủ súng, bảo đảm tuyệt đối an toàn không để xảy ra mất mát, cháy nổ; đẩy mạnh tuyên truyền về Luật an toàn giao thông, Nghị quyết 32, Nghị định 146 của Chính phủ, của Bộ Quốc phòng, Quân khu, Tỉnh về an toàn giao thông.

h. Công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo; Phòng, chống tham nhũng; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ cho các đoàn thanh tra, kiểm tra của Quân khu, Bộ CHQS tỉnh…, tiến hành thanh tra, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ QS-QP, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN; Kiểm tra trách nhiệm của người chỉ huy trong chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN. Các chế độ chính sách đối với lực lượng DQ, DBĐV.

- Chi bộ QP-AN xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất về công tác phòng, chống tham nhung, chú trọng vào các chuyên đề hoặc với các lĩnh vực nhạy cảm dễ nảy sinh tham nhũng. Khi nhận được thông tin tố cáo hành vi tham nhũng phải khẩn trương tiến hành nghiên cứu, xác minh giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên có hành vi tham nhũng, tiêu cựu theo quy định của pháp luật.

4. Đối với ông Trần Nam Thanh- Công chức Văn phòng- Thống kê

4.1. Nội dung Kiểm tra việc tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng các quy chế, chương trình công tác, các quyết định phân công nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã; xây dựng các kế hoạch, báo cáo về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn định kỳ 6 tháng, năm, nhiệm kỳ; các dự thảo văn bản và các báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm theo sự phân công của UBND, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

b)Tổ chức thông báo, truyền đạt và theo dõi, đôn đốc các bộ phận thuộc Ủy ban nhân dân trong triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan quản lý Nhà nước cấp trên và của Ủy ban nhân dân xã.

c) Quản lý thống nhất việc ban hành văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo trình tự, nội dung và thể thức được quy định, đề xuất phương pháp, biện pháp tổ chức thực hiện các yêu cầu nội dung công việc của các tổ chức, cá nhân liên quan.

d)Tham mưu xây dựng và theo dõi việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc định kỳ và đột xuất của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

đ) Tham dự các cuộc họp, làm việc để nắm tình hình, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

e) Phụ trách chính nhiệm vụ quản lý và duy trì hoạt động của các Phần mềm dùng chung, phần mềm chạy trên hệ thống mạng WAN của tỉnh, phần mềm điều hành tác nghiệp, trang Thông tin điện tử của xã. Phụ trách đầu mối xử lý công việc Quản lý văn bản và Điều hành trên hệ thống hồ sơ công việc của UBND xã.

ê) Đảm bảo điều kiện vật chất phục vụ cho các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, cho công việc Ủy ban nhân dân;

f) Tham mưu Uỷ ban nhân dân theo dõi việc thực hiện công tác cải cách hành chính; công tác thi đua, khen thưởng, ,

g) Tham mưu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thực hiện nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Trưởng thôn theo quy định của pháp luật và công tác được giao;

h) Trực tiếp quản lý, theo dõi, sử dụng con dấu UBND và dấu tên của lãnh đạo UBND; hoạt động của bộ phận Văn thư – Lưu trữ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về công văn, sổ sách, văn thư, lưu trữ, hành chính và việc thực hiện đăng ký văn bản đến, văn bản đi; xử lý gửi văn bản đi kịp thời và đúng địa chỉ nơi nhận.

i) Quản lý toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất của cơ quan UBND xã.

k) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao hoặc theo quy định của pháp luật.

l) Cập nhật, đăng tải công khai các thông tin, tài liệu, văn bản liên quan đến lĩnh vực phụ trách lên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Trang TTĐT, trang điều hành tác nghiệp.

m) Phụ trách công tác theo dõi, chấm công đối với cán bộ, công chức thuộc UBND xã.

4.2. Tình hình và kết quả đạt được

Bản thân luôn chấp hành tốt nội quy quy chế hoạt động của cơ quan và quy chế hoạt động của UBND xã nhiệm kỳ 2016-2021.

Căn cứ vào quy chế hoạt động của UBND xã trong nhiệm kỳ và các quy định khác của Thường trực UBND xã. Với chức năng là Văn phòng UBND xã, bản thân luôn thể hiện được vai trò tham mưu cho Thường trực UBND xã trong công tác chỉ đạo điều hành; hàng tháng, quý trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, các ban ngành trong UBND xã về nhiệm vụ được giao. Bản thân đã tổng hợp, phân tích số liệu để xây dựng các báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ của UBND xã trong từng tháng, quý, 6 tháng và cả năm để UBND xã có cơ sở để báo cáo với cấp trên, đồng thời có cơ sở chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ của Thường trực UBND xã đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, an ninh- quốc phòng, CCHC và các nhiệm vụ khác tại địa phương.

- Tham mưu cho Uỷ ban nhân dân xã trong việc soạn thảo các văn bản hành chính trình cấp có thẩm quyền, làm báo cáo gửi lên cấp trên và các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND xã cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng và các nội dung khác:

Trong thời gian qua, Văn phòng UBND xã đã tham mưu xây dựng và ban

hành gồm: 665 văn bản đi:

Trong đó: - Quyết định: 147
- Tờ trình: 79
- Báo cáo: 63
- Kế hoạch: 64
- Nghị quyết: 03

Và các loại công văn 130, thông báo 108 và các loại giấy mời khác 71.

Văn bản đến: 838 và chưa tính số lượng hồ sơ trên môi trường mạng

Chất lượng xử lý các thông tin rõ ràng, cụ thể và kịp thời.

Văn phòng theo dõi giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức trong cơ quan và cán bộ làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần và cán bộ khi vắng mặt hoặc nghỉ thì có xin phép.

- Công tác đảm bảo điều kiện vật chất phục vụ giúp Hội đồng nhân dân tổ chức kỳ họp 6 tháng đầu năm, giúp Ủy ban nhân dân tổ chức cuộc họp theo tháng, quý triển khai thường xuyên.

- Giúp Ủy ban nhân dân xã trong thực hiện nhiệm vụ tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo của công dân:

Trong năm 2019 trên địa bàn xã Quảng Thái không xảy ra các vụ việc đoàn đông người đến gặp lãnh đạo xã và không có đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân.

UBND xã đã tiếp nhận 06 đơn tranh chấp, kiến nghị của công dân. Trong đó, đơn xin ly hôn 02 đơn (UBND xã đã tổ chức hòa giải, nhưng vắng mặt); tranh chấp đất đai 03 đơn (01 đơn hòa giải thành, 02 đơn vượt thẩm quyền của UBND xã), 01 đơn kiến nghị về việc xin cấp đất cũ của tổ tiên để làm nhà thờ cúng liệt sỹ.

Nhờ làm tốt công tác tiếp dân định kỳ và công tác hòa giải ở cơ sở, qua đó các đơn thư khiếu nại, tố cáo không xảy ra trên địa bàn xã.

- Công tác quản lý công văn, sổ sách, giấy tờ, quản lý việc lập hồ sơ lưu trữ thường xuyên cập nhập xử lý kịp thời chuyển CT UBND xã xem xét giải quyết: gồm 838 văn bản đến, 665 văn bản đi. Qua tiếp nhận và giải quyết các văn bản trên, khi công văn đi, đến giải quyết kịp thời và photo chuyển cho các đồng chí lãnh đạo, các ban ngành, công chức chuyên môn để trực tiếp tham giải quyết thực hiện công việc theo chuyên môn, tất cả văn bản có đóng dấu công văn đi, đến của UBND xã. Công tác bảo quản và sử dụng khuôn dấu được thực hiện nghiêm túc, không để xảy ra tình huống mất mát, hư hỏng; việc bảo quản, lưu trữ các hồ sơ của UBND xã đúng theo các quy trình và quy định của cấp trên.

- Thường xuyên tham mưu cho CT UBND xã về sự biến động số lượng, chất lượng cán bộ, công chức. Hiện UBND xã có 39 cán bộ, công chức, trong đó: cấp trên giao định biên 23, và có 01 đội viên đề án 500, 14 cán bộ bán chuyên trách, 01 CB hợp đồng.

Công tác đề nghị xét xếp lương, nâng lương, chuyển ngạch cho cán bộ, công chức theo quy định pháp luật trong năm: 04 hồ sơ nâng lương;

- Giúp Uỷ ban nhân dân theo dõi việc thực hiện công tác cải cách hành chính:

Thường xuyên tham mưu cho UBND xã đã triển khai xây dựng chương trình trọng điểm hàng năm, xây dựng các văn bản liên quan đến công tác cải các hành chính. Đồng thời đã triển khai thực hiện theo đề án của UBND xã tổ chức giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trên các lĩnh vực, gồm: Văn phòng- Thống kê, Tư pháp- Hộ tịch, Địa chính- Xây dựng, VH-XH(chính sách xã hội) và Công an.

Thường xuyên hướng dẫn cho nhân dân hiểu rõ về những nhiệm vụ cải cách hành chính đặc biệt là tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả mỗi khi nhân dân đến giao dịch các thủ tục hành chính, giải quyết kịp thời cho tổ chức, khách hàng và công dân.

Qua đó, tham mưu UBND xã ban hành quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả và củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả hiện đại xã để triển khai thực hiện. Bố trí phòng và bàn ghế làm việc tại Bộ phận cho 5 đ/c gồm: Văn phòng- Thống kê, Tư pháp- Hộ tịch, Địa chính- Xây dựng, VH-XH(chính sách xã hội), Công an. Bố trí các máy vi tính, máy in, máy facx, tủ đựng hồ sơ, các kioot lấy số, kiot khảo sát hài lòng khách hàng, quạt, có thẻ đeo, biển tên công chức trên bàn làm việc và ghế ngồi chờ cho khách hàng, tổ chức, công dân khi đến giao dịch. Thời gian giải quyết đối với từng loại công việc đều có phiếu hướng dẫn và phiếu hẹn để giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân. Thời gian tiếp nhận và trả kết quả từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước, đặc biệt là nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã. Đồng thời duy trì và áp dụng tốt hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2019 tại UBND xã.

- Công tác thi đua, khen thưởng: trong năm đã tham mưu UBND xã khen thưởng cho cán bộ cơ quan gồm 5 đ/c, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân nhiệm vụ cơ quan và các đoàn thể: 17 tập thể, 22 cá nhân. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, quản lý nhà nước về thanh niên được triển khai theo dõi thường xuyên.

- Công tác nhận và trả kết quả trong giao dịch công việc giữa Ủy ban nhân dân với cơ quan, tổ chức và công dân theo quy định: Văn phòng đã tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thường xuyên theo nhu cầu của nhân dân như các hồ sơ lý lịch, chứng thực chữ ký, và các loại hồ sơ khác, các loại hồ sơ này thường giải quyết trong ngày khác**,** cụ thể**:** Chứng thực bản sao: 1543 hồ sơ, chứng thực chữ ký: 54 trường hợp, hợp đồng giao dịch: 29 trường hợp

Tư pháp- hộ tịch: 232 trường hợp: XNHN 51, KT 39, KS 101, KH 41

Chính sách- xã hội: 48 trường hợp,

Địa chính- xây dựng: 23 Trường hợp.

5. **Đối với ông Hồ Cho-Công chức Văn hóa xã hội**

5.1 Nội dung Kiểm tra việc tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Giúp Ủy ban nhân dân xã trong việc thông tin tuyên truyền giáo dục về

đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tình hình kinh tế-chính trị của địa phương; báo cáo thông tin về dư luận quần chúng về tình hình môi trường văn hóa ở địa phương lên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách khối;

- Giúp Ủy ban nhân dân xã trong việc tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng, các câu lạc bộ, lễ hội truyền thống ở địa phương, điểm vui chơi giải trí và xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, ngăn chặn việc truyền bá tư tưởng phản động, đồi trụy dưới nhiều hình thức văn hóa, nghệ thuật và các tệ nạn xã hội khác ở địa phương;

- Giúp Ủy ban nhân dân trong việc tổ chức vận động để xã hội hóa các nguồn lực nhằm xây dựng, phát triển sự nghiệp văn hóa, văn nghệ, thể dục-thể thao, các điểm vui chơi giải trí ở địa phương;

- Hướng dẫn, kiểm tra đối với các tổ chức, công dân chấp hành pháp luật trong hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao;

- Lập chương trình, kế hoạch công tác văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền, thể dục thể thao trình Ủy ban nhân dân xã và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch được phê duyệt;

- Giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện sơ kết, tổng kết, báo cáo công tác giáo dục, văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền, thể dục thể thao.

5.2 **Tình hình và kết quả đạt được**

a. Hệ thống đài truyền thanh.

Đài truyền thanh hoạt động phát thanh buổi sáng từ 5h30 đến 6h00 và buổi chiều từ 17h30 đến 18h00.

Hệ thống truyền thanh đã nâng cấp làm mới hoàn chỉnh, phát thanh tốt.

Những ngày lễ, tết thực hiện theo đúng hướng dẫn của Phòng văn hóa, và Ban tuyên giáo huyện ủy.

b. Công tác tuyên truyền hệ thống pháp luật

- Vận động nhân dân hưởng ứng và tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng thôn, gia đình văn hóa, ứng xử văn minh, đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi các tiêu cực xã hội, thủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang lễ hội.

- Công tác tuyên truyền vận động phong trào học tập ,Gia đình hiếu học – Dòng họ hiếu học, phong trào khuyến học, khuyến tài phát triển đến tận người dân đã đồng tình ủng hộ.

c. Điểm vui chơi giải trí.

Gồm có 18 điểm

- Internet : 04
- Karaoke tại chỗ : 05
- Karaoke lưu động : 07
- Sân bải phục vụ đoàn : 02

- Các trò chơi phải bảo đảm giờ giấc, an ninh trất tự không vượt quá giờ quy định , trong 9 tháng đầu năm chưa xảy ra vụ việc về an ninh trật tự trong địa bàn xã.
- Ban văn hóa tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân nhất là thế hệ trẻ, phối hợp với phòng văn hóa thông tin huyện kiểm tra hàng tháng, quý và định kỳ để chỉnh lý sự sai sót.

6. Đối với ông Lê Hùng -Công chức Địa chính-Xây dựng

6.1 Nội dung Kiểm tra việc tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Lập sổ địa chính đối với chủ sử dụng đất hợp pháp, lập sổ mục kê toàn bộ đất của xã;

b) Tham mưu UBND xã hướng dẫn thủ tục, thẩm tra để xác nhận việc tổ chức, hộ gia đình đăng ký đất ban đầu, thực hiện các quyền công dân liên quan tới đất trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật. Sau khi hoàn tất thủ tục thì có trách nhiệm chỉnh lý sự biến động đất đai trên sổ và bản đồ địa chính đã được phê duyệt;

- Hướng dẫn cho tổ chức, công dân về công tác cấp giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; chủ trì phối hợp với công chức khác thực hiện thủ tục hành chính trong tiếp nhận và thẩm tra hồ sơ xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, hiện trạng đăng ký và sử dụng đất đai, tình trạng tranh chấp và biến động về đất đai trên địa bàn;
- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc đo đạc, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, thực hiện các thủ tục hồ sơ liên quan kiểm kê, lập phương án hỗ trợ, đền bù giải phóng mặt bằng cho các tổ chức, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình dự án trên địa bàn. Theo dõi biến động đất đai, thống kê, kiểm kê đất đai; bảo quản tư liệu liên quan về đất đai;

c) Tham mưu UBND xã quản lý các mốc giới, lộ giới, chỉ giới xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy hoạch xây dựng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt;

d) Tham mưu UBND xã thẩm tra, lập văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp trên quyết định giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân và tổ chức thực hiện quyết định đó;

đ) Thu thập tài liệu, số liệu về số lượng đất đai; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

e) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê đất đai theo thời gian và mẫu quy định;

ê) Bảo quản hồ sơ địa giới hành chính, bản đồ địa giới hành chính, bản đồ chuyên ngành, sổ địa chính, sổ mục kê, sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ theo dõi biến động đất đai, số liệu thống kê, kiểm kê, quy hoạch-kế hoạch sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân, các mốc địa giới;

f) Phối hợp với Công chức phụ trách lĩnh vực xây dựng tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã quản lý công tác xây dựng, giám sát về kỹ thuật trong việc xây

dựng các công trình phúc lợi ở địa phương;

g) Tuyên truyền, giải thích, hòa giải tranh chấp về đất đai, tiếp nhận đơn, thư khiếu nại, tố cáo của dân về đất đai, để giúp Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giải quyết, thường xuyên kiểm tra nhằm phát hiện các trường hợp vi phạm đất đai để kiến nghị Ủy ban nhân dân xã xử lý;

h) Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, bản đồ địa giới hành chính, giải phóng mặt bằng;

i) Tham gia tuyên truyền, phổ biến về chính sách pháp luật đất đai;

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch, PCT UBND phân công.

l) Cập nhật, đăng tải công khai các thông tin, tài liệu, văn bản liên quan đến lĩnh vực phụ trách lên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Trang TTĐT, trang điều hành tác nghiệp.

6.2. Kết quả thực hiện

a. Tổng diện tích tự nhiên toàn xã 1.804,92 ha. Trong đó:
- Đất nông nghiệp: 893,54 ha,
- Đất lâm nghiệp, đất rừng sản xuất: 244,47 ha
- Đất phi nông nghiệp: 774,31 ha;
- Đất chưa sử dụng: 136,28 ha;

b. Tình hình công tác quản lý đất đai

- Công tác lập sổ địa chính đối với chủ sử dụng đất, lập sổ mục kê.

Đã lập sổ theo giỏi đối với chủ sử dụng đất đã được cấp giấy CNQSD đất.

Lập Sổ mục kê toàn bộ các thửa đất trên địa bàn toàn xã.

- Công tác lập, quản lý bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính :

Hiện đang quản lý và lưu giữ gồm: Bản đồ địa chính 2008 là 01 bản gốc và 01 bản sao; Hồ sơ địa giới hành chính gồm: 01 bản hồ sơ địa giới hành chinh 364, 01 bản hồ sơ địa giới hành chính 2018.

c. Công tác hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ cấp đất lần đầu.

Công tác giao đất, cho thuê đất, cấp giấy CNQSD đất cơ chế chính sách cụ thể: Từ đầu năm 2019 đến nay đã phối hợp các phòng ban cấp huyện để giao đất cho hộ nghèo 01 hộ, cấp giấy CNQSD đất lần đầu 01 hộ .

d. Hướng dẫn cho tổ chức, công dân về công tác cấp GCNQSD đất trên địa bàn.

Các trường hợp xin cấp đổi cấp lại GCNQSD đất thì hướng daax lập hồ sơ xin đo đạc cấp đổi cấp lại.

đ.Công tác phối hợp quản lý các mốc lộ giới, chỉ giới xây dựng.

Thường xuyên phối hợp với ban quản lý đường bộ lập biên bản đối với các hộ có hành vi lấn chiếm lộ giới giao thông dọc các trục đường tỉnh lộ.

e. Thực hiện báo cáo, thống kê đất đai, đăng ký kế hoạch sử dụng đất.

- Hằng năm Thực hiện báo cáo, thống kê đất đai theo thời gian và các biểu mẫu quy định.

- Đăng ký kế hoạch sử dụng đất các công trình dự án cần thu hồi đất.

- Phối hợp với phòng TN-MT và Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện thống kê, kiểm kê đất đai hàng năm.

7. Đối với bà Nguyễn Thị Cúc- CC VHXH phụ trách LĐTB&XH

7.1. Nội dung Kiểm tra việc tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thống kê dân số, lao động, tình hình việc làm, ngành nghề trên địa bàn; theo dõi, tổng hợp, báo cáo về số lượng và tình hình biến động các đối tượng chính sách lao động-thương binh và xã hội; quản lý nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ;

b) Hướng dẫn và nhận hồ sơ của người xin học nghề, tìm việc làm, người hưởng chính sách ưu đãi, chính sách xã hội trình Ủy ban nhân dân xã giải quyết theo thẩm quyền;

c) Theo dõi và đôn đốc việc thực hiện chi trả trợ cấp cho người hưởng chính sách lao động, thương binh và xã hội. Phối hợp với các đoàn thể trong việc chăm sóc, giúp đỡ các đối tượng chính sách; trong việc quản lý các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn;

d) Theo dõi thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững;

đ) Xây dựng kế hoạch, công tác lao động-thương binh và xã hội trình Ủy ban nhân dân xã và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch được phê duyệt;

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện sơ kết, tổng kết, báo cáo công tác lao động-thương binh và xã hội;

ê) Thực hiện việc chi tiền theo lệnh chi của Chủ tài khoản và các quy định về quản lý quỹ tiền mặt, sổ thu, chi tiền mặt, quản lý các khoản thu, chi ngân sách xã đúng theo quy định của Luật ngân sách.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch, PCT UBND phân công.

h) Cập nhật, đăng tải công khai các thông tin, tài liệu, văn bản liên quan đến lĩnh vực phụ trách lên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Trang TTĐT, trang điều hành tác nghiệp.

7.2. Kết quả thực hiện

a.Về đối tượng chính sách đang hưởng trợ cấp hàng tháng: 246 gia đình đình chính sách đang hưởng trợ cấp hàng tháng với 411 định suất.

Trong đó:

-Thương binh: 62 người.

- Bệnh binh: 07 người.
- Quân nhân TNLĐ- BNN: 01 người.
- Người phục vụ TB: 03 người.
- Thân nhân liệt sĩ: 55 người.
- Tuất cán bộ TKN hưởng ĐXCB: 01người.
- Tuất TB,BB từ 61% trở lên hưởng ĐXCB: 03 người
- Tuất BB từ 61% trở lên hưởng ĐXCB: 02 người
- Có công cách mạng: 167 người.

- Người có công hưởng ĐXND: 05 người
- Mẹ VNAH: 04 người.
- Người phục vụ Mẹ Việt Nam Anh hùng: 04 định suất.
- Tù đày: 76 người.
- Chất độc: 21 người.

b.Lĩnh vực giải quyết việc làm và đào tạo nghề

- Công tác giải quyết việc làm

Thực hiện kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm năm 2019, UBND xã ban hành kế hoạch đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2019. UBND các xã tổ chức tư vấn về công tác xuất khẩu lao động đến các hội, đoàn thể, cộng tác viên của các thôn. Đến nay, đã có 15 lao động xuất cảnh và đang học định hướng 08 lao động.

- Công tác đào tạo nghề

Hằng năm UBND xã đã phối hợp với Trường Trung cấp nghề huyện Quảng Điền đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tháng 9/2019 có 16 đối tượng học nghề nông thôn ảnh hưởng sự cố môi trường biển được hỗ trợ học phí, chi phí đi lại, tiền ăn tổng số tiền hỗ trợ 136,020,000 đồng.

c. Lĩnh vực chính sách có công

Đã tổ chức tuyên truyền Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 này 20/10/2012 quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng". Tiếp tục thực hiện triển khai Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014 của Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ. Tổ chức đi điều dưỡng tập trung tại tỉnh cho 35 người, giải quyết chế độ điều dưỡng tại nhà 102 người, đạt 100% chỉ tiêu đăng ký.

Trong năm 2019, có 03 bà mẹ Việt Nam anh hùng được truy tặng, nâng tổng số bà mẹ Việt Nam anh hùng trên địa bàn xã lên 68 mẹ.

Tiếp nhận 10 hồ sơ giải quyết trợ cấp một lần tiền mai táng phí và 3 tháng tiền lương hiện các đối tượng đã nhận tiền (Chiêm, Bẻo, Hường, Bi-3 tháng tiền lương+ mai táng phí; Áng 3 tháng tiền lương;Ngọc mai táng phí 290; Hạnh ,Khuê, Mách mai táng phí 49; Tám mai táng phí 62)

Trong năm 2019 giảm 07 đối tượng(Chiêm, Bẻo,Bi, Hường, Trà, Áng, Khánh) , tăng 3 đối tượng (Văn Rã, Trần Thị Xem tù đày; Hoàng Thị Túc hưởng tuất hàng tháng)

Nhân dịp tết nguyên đán Kỷ Hợi, đã tổ chức tặng 799 suất quà cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, đối tượng xã hội và hộ nghèo trên địa bàn xã, trị giá: 179,300,000 triệu đồng (nguồn UBND tỉnh- Chủ tịch nước)

Nhân dịp 72 năm ngày TBLS(27/7/1947-27/7/2019) đã tổ chức tặng 445 suất quà cho các gia đình chính sách, trị giá 91,200,000 triệu đồng.(nguồn chủ tịch nước)

Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công cách mạng về nhà ở, trong năm 2019 qua khảo sát còn 20 nhà cần hỗ trợ xây mới, sữa chữa.

c. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội, giảm nghèo, trẻ em

Đã tổ chức giải quyết tốt chính sách xã hội theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, đến nay có **316** đối tượng hưởng trợ cấp. Trong năm 2019, tăng 16 đối tượng, giảm 25 đối tượng. Tiếp nhận 08 hồ sơ hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền 40.320.000 đồng.

Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2018(áp dụng năm 2019) là 161 hộ, tỷ lệ 10,98%; hộ cận nghèo 128, tỷ lệ 8,73%.

Vui tết Trung thu cho các em thiếu nhi trên địa bàn xã. UBND xã đã phối hợp với các ban nghành, đoàn thể, các cơ quan tổ chức vui tết trung thu cho các em; 11 điểm, 2,099 lượt tham gia, kinh phí 71,800,000 triệu đồng. Tặng quà cho 14 trẻ khuyết tật, kinh phí 1,500,000 triệu đồng(nguồn xã hội hóa). Đã phối hợp với Phòng LĐTB&XH huyện trao 03 suất học bổng cho các em có hoàn cảnh khó khăn, vươn lê học giỏi trên địa bàn xã(Quỹ bảo trợ trẻ em và tổ chức Zhishan tài trợ)

d. Lĩnh vực Thủ quỹ, thụ lý thẻ BHYT bãi ngang

Thực hiện việc chi tiền theo lệnh chi của Chủ tài khoản, quản lý các khoản thu, chi ngân sách xã đúng theo quy định của Luật Ngân sách.

Tiếp nhận thông tin của các đối tượng chưa có thẻ BHYT để lập danh sách đề nghị cấp trên cấp thẻ BHYT cho đối tượng.

II. Những tồn tại, hạn chế

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số mặt đang tồn tại, hạn chế cần sớm khắc phục, đó là:

1. Đối với ông Văn Đức Quyền- Công chức Địa chính-Xây dựng.

Việc tham mưu, tổng hợp các số liệu liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách chưa thực sự quan tâm, công tác báo cáo lên cấp trên có lúc thiếu kịp thời. cụ thể lĩnh vực: chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát

triển chưa mạnh, công tác khuyến công, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chưa mạnh, chưa mạnh dạng nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, công tác đổi mới HTX chưa thực sự là trung tâm điều phối, giúp đỡ cho bà con xã viên.

Công tác được phân công nhiều lĩnh vực, khối lượng công việc nhiều dẫn đến trong thực hiện nhiệm vụ nhiều lúc chưa được kịp thời.

2. Đối với bà Trần Thị Lữ- Công chức Tư pháp-Hộ tịch

- Việc triển khai công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật đến tận bà con nhân dân chưa được thường xuyên.

- Bản thân là Công chức Văn phòng, được lãnh đạo UBND xã phân công phụ trách lĩnh vực Tư pháp chứng thực đôi lúc năng lực chuyên môn còn hạn chế.

- UBND xã giao phụ trách lĩnh vực theo dõi xây dựng, áp dung và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 do mới phụ trách nên chưa tiến hành tổ chức đánh giá nội bộ; việc rà soát, kiểm soát TTHC và đăng tải, bổ sung, thay thế những quy định mới chưa kịp thời.

- Việc cập nhập phần mền tiếp nhận hồ sơ bản thân tôi làm khá đầy đủ, nhưng nhiều khi do nguyên nhân khách quan như mạng quá chậm và bà con nhân dân đến giao dịch một lúc nhiều (do hồ sơ nộp bãi ngang của học sinh nhà trường thông báo cận ngày, đôi khi một buổi lên đến 50-70 hồ sơ) nên việc số hóa hồ sơ chưa đầy đủ.

3. Đối với ông Văn Đức Xàng-Chỉ huy trưởng Quân sự

Công tác tham mưu cho HĐNV QS xã nhiều lúc thiếu kịp thời và chậm, cụ thể như việc tổ chức phúc tra sơ tuyển độ tuổi 18-25, đăng ký độ tuổi 17 cho thanh niên vẫn còn thấp so với số lượng thực tế; Việc tham mưu lập biên bản đề nghị UBND xã ra quyết định xữ phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng theo Nghị định 120/2013/NĐ-CP chưa đạt kết quả.

Việc chấp hành giờ giấc có lúc chưa bảo đảm; Giải quyết công việc trên hệ thống thông tin điện tử có lúc còn hạn chế.

4. Đối với ông Trần Nam Thanh-Công chức Văn phòng-Thống kê

- Với chức năng là Công chức Văn phòng UBND xã nhưng chưa thường xuyên nhắc nhở cho toàn thể cán bộ, công chức đeo thẻ công chức khi làm việc tại cơ quan.

- Công tác theo dõi giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức làm việc chưa chặt chẽ, đặc biệt cán bộ khi vắng mặt không có xin phép nhất là rơi vào buổi chiều.

- Công tác tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Chất lượng hoạt động chưa đồng đều, niêm yết công khai thủ tục hành chính, các loại phiếu còn mang tính hình thức(thậm chí không có), một số hồ sơ trên một số lĩnh vực hoàn thành chậm hơn so với thời gian quy định, tổ chức lấy ý kiến khảo sát mức độ hài lòng, đánh giá của công dân với cán bộ làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và công chức theo quy định (đã công bố theo quy định nhưng đối với tổ chức, công

dân về khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong thực hiện đối với cán bộ, công chức và bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả chưa cao; cán bộ làm việc tại bộ phận chưa hướng dẫn nhiệt tình cho công dân thực hiện).

- Công tác phối hợp với bộ phận Tư pháp, bộ phận Văn hóa- xã hội để tuyên truyền về cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu theo tình hình hiện nay; Qua đó vẫn còn một số cán bộ và nhân đến giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ không tuân thủ theo quy trình mỗi khi đến giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả mà lại trực tiếp các đồng chí Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch để xin ký các giấy tờ liên quan.

5. Đối với ông Hồ Cho-Công chức Văn hóa xã hội

- Chưa chủ động tham mưu giúp UBND xã trong việc xây dựng và thực hiện các kế hoạch thông tin tuyên truyền giáo dục về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng, các câu lạc bộ, lễ hội truyền thống ở địa phương, điểm vui chơi giải trí và xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa.
- Công tác đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân, Hướng dẫn, kiểm tra đối với các tổ chức, công dân chấp hành pháp luật trong hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao chưa có chiều sâu.
- Chưa tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết, báo cáo công tác giáo dục, văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền, thể dục thể thao.
- Công tác tuyên truyền và thực hiện quy chế dân chủ ở toàn dân đã triển khai nhìn chung chuyển biến chưa mạnh.
- Công tác tuyên truyền triển khai mô hình thử nghiệm mới như cây ném, nghệ, phòng trừ dịch bệnh nhưng do thiên tai nên hiệu quả chưa cao.

6. Đối với ông Lê Hùng- CC ĐCXD

Việc thực hiện vận hành và khai thác các phần mềm dùng chung của UBND tỉnh chưa đảm bảo: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành còn nhiều văn bản trễ hạn theo công việc được giao trên phần mềm;

- Số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được tiếp nhận, xử lý, trả kết quả thông qua phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung đảm bảo, tuy nhiên vẫn còn số lượng tiếp nhận chưa cập nhập vào phần mềm, chưa được số hóa để lưu trữ vào hệ thống phần mềm.

- Chưa sử dụng đầy đủ các loại phiếu (Tiếp nhận hồ sơ; Hướng dẫn hồ sơ; Gia hạn thời gian trả kết quả hồ sơ; Phiếu theo dõi giải quyết hồ sơ....), Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả trong quá trình giải quyết hồ sơ và đảm bảo đúng mẫu quy định.

- Chưa ban hành Công văn xin lỗi do sai sót trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông quy định tại Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của công chức, viên chức làm việc tại các cơ

quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Hướng dẫn người dân thực hiện việc đánh giá mức độ hài lòng đối với việc giải quyết TTHC của người dân thông qua phần mềm đánh giá mức độ hài lòng tại KIOT tra cứu thông tin còn thấp. Ngoài ra không tiến hành khảo sát bằng phiếu giấy theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

7. Đối với bà Nguyễn Thị Cúc- CC VHXH phụ trách LĐTB&XH

Công tác cấp thẻ bảo hiểm y tế bãi ngang cho nhân dân vẫn còn sai sót, thiếu chính xác thông tin, không kịp thời(do bà con đi làm lại giấy chứng minh nhân, hộ khẩu); cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo chậm đã làm ảnh hưởng cho việc hưởng các chế độ chính sách của nhân dân. .

Số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được tiếp nhận, xử lý, trả kết quả thông qua phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung đảm bảo, tuy nhiên vẫn còn số lượng tiếp nhận chưa cập nhập vào phần mềm, chưa được số hóa để lưu trữ vào hệ thống phần mềm.

Chưa ban hành Công văn xin lỗi do sai sót trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông quy định tại Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Hướng dẫn người dân thực hiện việc đánh giá mức độ hài lòng đối với việc giải quyết TTHC của người dân thông qua phần mềm đánh giá mức độ hài lòng tại KIOT tra cứu thông tin còn thấp. Ngoài ra không tiến hành khảo sát bằng phiếu giấy theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

III. Nhiệm vụ trong thời gian tới

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của công chức; trong thời gian tới, UBND xã yêu cầu các công chức có liên quan cần tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Kịp thời tham mưu UBND xã triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ do các nhân phụ trách từng lĩnh vực được UBND xã phân công. Đồng thời phối kết hợp với các công chức có liên quan thực hiện tốt quy chế hoạt động nhiệm kỳ của UBND xã.

2. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình trọng điểm và theo dõi thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế xã hội để Thường trực UBND xã kịp thời có kế hoạch để chỉ đạo điều hành.

3. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước, đặc biệt là nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã. Đồng thời duy trì và áp dụng tốt hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2008 tại UBND xã.

4. Thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi giờ giấc làm việc, chấp hành kỷ cương hành chính.

5. Khắc phục những mặt hiện còn tồn tại, hạn chế để phát huy hết năng lực và hiệu quả công việc trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức năm 2019, Ủy ban nhân dân xã báo cáo và kính đề nghị UBND huyện và phòng Nội vụ huyện tiếp tục quan tâm chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Phòng Nội vụ huyện;
-Thường trực Đảng ủy xã;
-Thường trực HĐND xã;
- Đoàn kiểm tra;
- Cán bộ, công chức được kiểm tra;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Người ký: Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái
Email: quangthai.quangdien@thuathienhue.gov.vn
Cơ quan: Huyện Quảng Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế
Chức vụ: CHỦ TỊCH
Thời gian ký: 06.11.2019 09:13:28 +07:00

Lê Ngọc Bảo